

Công cụ Trình bày

Môn học: Nhập môn khoa học máy tính

Mục tiêu



- Công cụ hỗ trợ trình bày
- Các tính năng căn bản của Powerpoint
- Tạo hiệu ứng chuyển động với Powerpoint
- Tìm hiểu các tính năng căn bản của Canva

Trình bày



- **Trình bày** là hình thức chia sẻ kiến thức về một chủ đề nào đó cho người khác.
- Hoạt động trình bày cần các thành phần sau:
 - Người trình bày: người diễn giải.
 - Nội dung trình bày: bài trình bày.
 - Thiết bị hỗ trợ trình bày: máy chiếu, máy tính, giấy, bảng,...



Phần mềm hỗ trợ trình bày



- Là loại ứng dụng máy tính cho phép người dùng:
 - Tạo bài trình bày điện tử
 - Hỗ trợ chiếu toàn màn hình đối với mỗi trang trình bày
- Được ứng dụng rất rộng rãi hiện nay:
 - Tạo bài giảng điện tử đối với giáo viên
 - Thuyết trình trong các cuộc họp, hội thảo
 - Giới thiệu sản phẩm ...
- Các phần mềm thông dụng hiện nay
 - Microsoft PowerPoint.
 - Google docs: Google slides
 - Canva





Microsoft Powerpoint

Microsoft PowerPoint

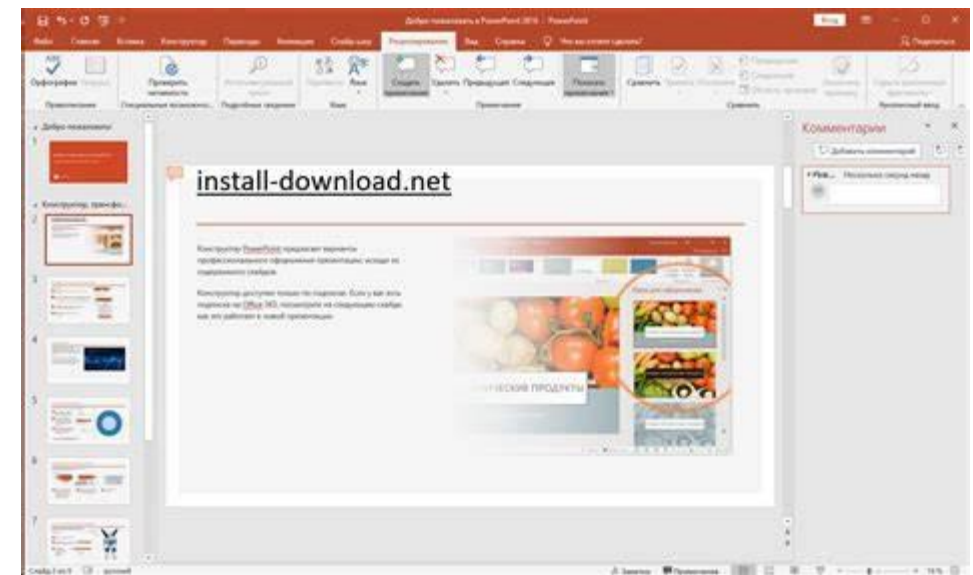


- Là phần mềm hỗ trợ trình bày PowerPoint - phát triển bởi Microsoft.
- Gồm nhiều các phiên bản, phiên bản mới nhất là Microsoft Powerpoint 2021

Tổ chức thông tin trong Powerpoint



- Một bài trình bày (**presentation**) được PowerPoint lưu dưới dạng một tệp tin PowerPoint (.ppt, .pptx).
- Một bài trình bày có thể bao gồm nhiều trang trình bày **slide**.
- Mỗi trang trình bày có thể gồm:
 - Ký tự.
 - Hình ảnh.
 - Biểu đồ.
 - Các đối tượng đa phương tiện khác như: video,...



Các chức năng chính

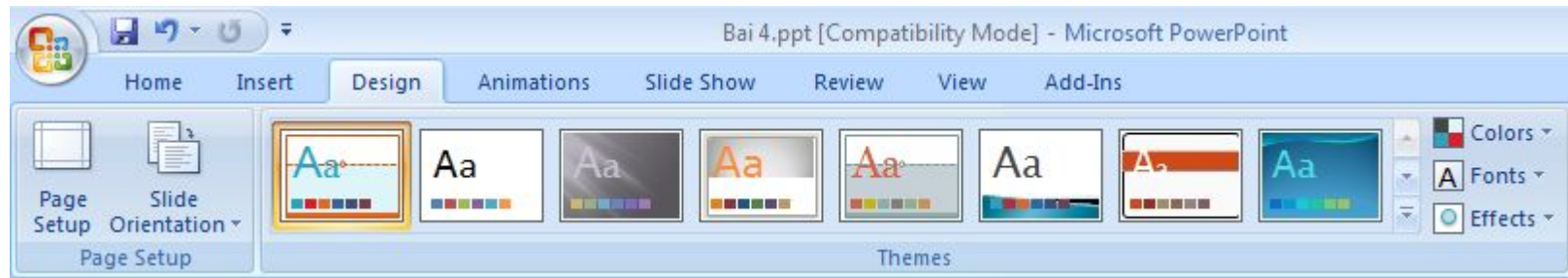


- Thiết kế slides
- Chỉnh sửa các nội dung bên trong slide
- Tạo các hiệu ứng chuyển động
- Slide Master
- Slide Show
- Bút trỏ

Thiết kế Slide



- PowerPoint cung cấp các tính năng sau để hỗ trợ việc thiết kế các trang trình chiếu:
 - Thêm / xóa / thay đổi thứ tự của các slide.
 - Hỗ trợ các mẫu slide sẵn có.
 - Hỗ trợ các mẫu màu và mẫu font tương ứng với một mẫu slide



Chỉnh sửa nội dung trong slide



- Nội dung trong mỗi slide được sắp xếp dựa trên các **layout**.
- PowerPoint hỗ trợ các layout sau:
 - **Slide title:** layout cho slide đầu tiên.
 - **Title and Content:** layout thông dụng bao gồm phần tiêu đề (title) và phần nội dung (content).
 - **Two Content:** layout cho những slide bao gồm 2 phần nội dung lớn.
 - **Comparisions:** layout hỗ trợ việc so sánh giữa 2 nội dung.
 - **Picture with caption:** layout cho những slide chứa ảnh và tiêu đề của ảnh.
 - **Blank:** layout người dùng có thể tự định nghĩa/sắp xếp thông tin.

Chỉnh sửa các nội dung bên trong Slide



- Các nội dung bên trong slide có thể liên kết với nhau hoặc liên kết ra bên ngoài thông qua 2 cơ chế:
 - **Hyperlink**: tạo các liên kết tới các trang web hoặc các slide khác.
 - **Action**: hỗ trợ việc thực hiện các hành động tương ứng với hành vi của chuột (nhấn, di chuyển qua) trên đối tượng.
 - Tạo liên kết tới các slide khác
 - Chạy một chương trình
 - Mở một âm thanh



Tạo hiệu ứng chuyển động



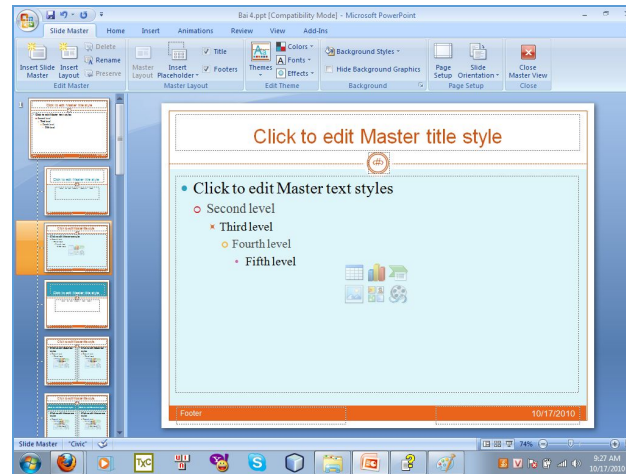
- PowerPoint hỗ trợ 2 loại hiệu ứng chuyển động:
 - Chuyển động của slide: thể hiện sự chuyển đổi giữa các slide.
 - Chuyển động của các nội dung bên trong một slide:
 - Nhấn mạnh các nội dung thông tin bên trong slide.
 - Điều chỉnh sự xuất hiện của từng nội dung thông tin.
- Đối với từng hiệu ứng, người dùng có thể tùy chỉnh:
 - Thời gian: nhanh/chậm/...
 - Thêm âm thanh minh họa.
 - ...



Slide master



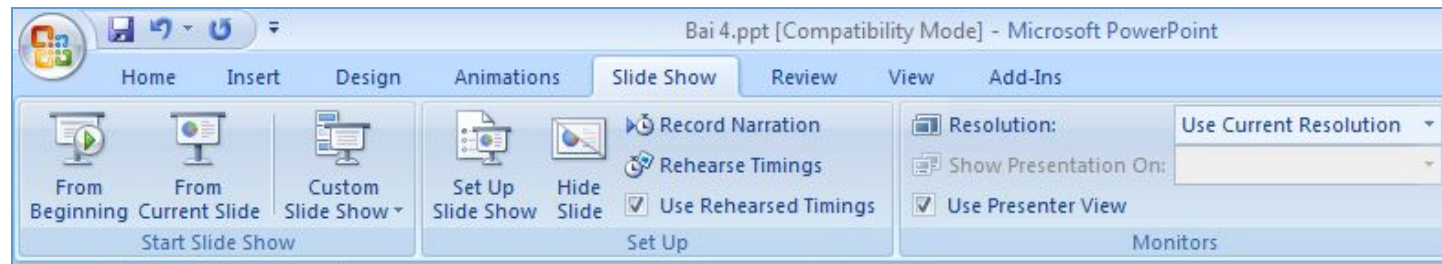
- Là nơi chứa thông tin về mẫu thiết kế slide đang được sử dụng, bao gồm: kiểu dáng font chữ, kích cỡ và vị trí vùng chứa đối tượng trên slide, thiết kế nền, cách phối màu...
- Người dùng có thể tùy chỉnh Slide Master để tạo một cách thiết kế xuyên suốt cho bài trình chiếu của mình.



Slide show



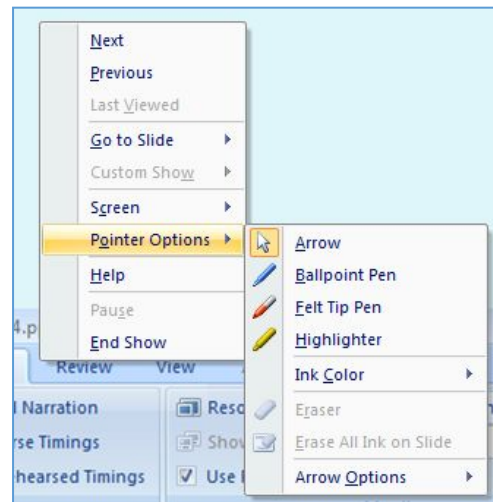
- Là tính năng cho phép thiết lập các tùy chọn khi chiếu các slide.
 - Trình chiếu các slide sẽ tự động chạy hoặc bởi người trình bày.
 - Tùy chọn vòng lặp.
 - Tùy chọn tường thuật.
 - Độ phân giải màn hình.
 - Ghi lại âm thanh, nhắc nhở giờ.
 - ...



Bút trở



- Là chức năng được hỗ trợ bởi PowerPoint trong khi trình chiếu văn bản.
- Dùng để thay thế các bút laser trong **việc chỉ và nhấn mạnh** các thành phần trên slide.
- Trong quá trình trình chiếu, người trình bày có thể chọn các loại bút trở khác nhau để chỉ hoặc vẽ trực tiếp trên slide.





Các chức năng quan trọng khác

- Nhóm các chức năng duyệt và comments
- Nhóm các chức năng hỗ trợ notes
 - **Notes** là nơi ghi lại các chú thích tương ứng với từng slide của người trình bày
 - PowerPoint hỗ trợ việc in các Notes thông qua Note Master
- Nhóm các chức năng hỗ trợ việc tạo handouts
 - **Handouts** là tài liệu phát kèm với bài trình bày. Thông thường mỗi trang handout sẽ là kết hợp của nhiều slide



Một vài kỹ năng trình chiếu

- Khả năng trình bày của người trình bày là quan trọng nhất. Các kỹ thuật trình chiếu chỉ là hỗ trợ.
- Thiết kế của các slide trong một bài trình chiếu nên thống nhất và logic.
- Không nên sử dụng quá nhiều hiệu ứng chuyển động.
- Nội dung trong mỗi slide không nên quá dài, quá ngắn
- ...

Demo

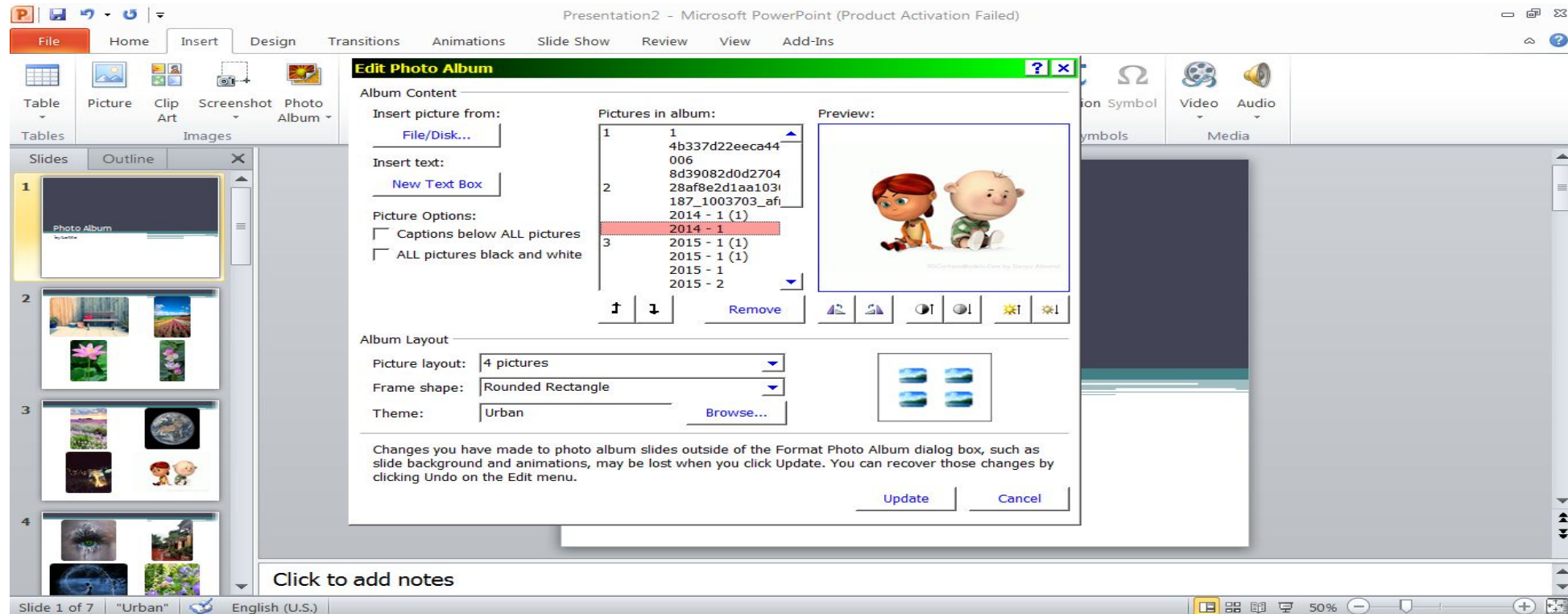


- Thiết kế slide
- Chỉnh sửa các nội dung bên trong slide
- Tạo các hiệu ứng chuyển động
- Slide Master
- Slide Show
- Bút trỏ
- Review, notes và handouts

Tạo Slide Album hình ảnh



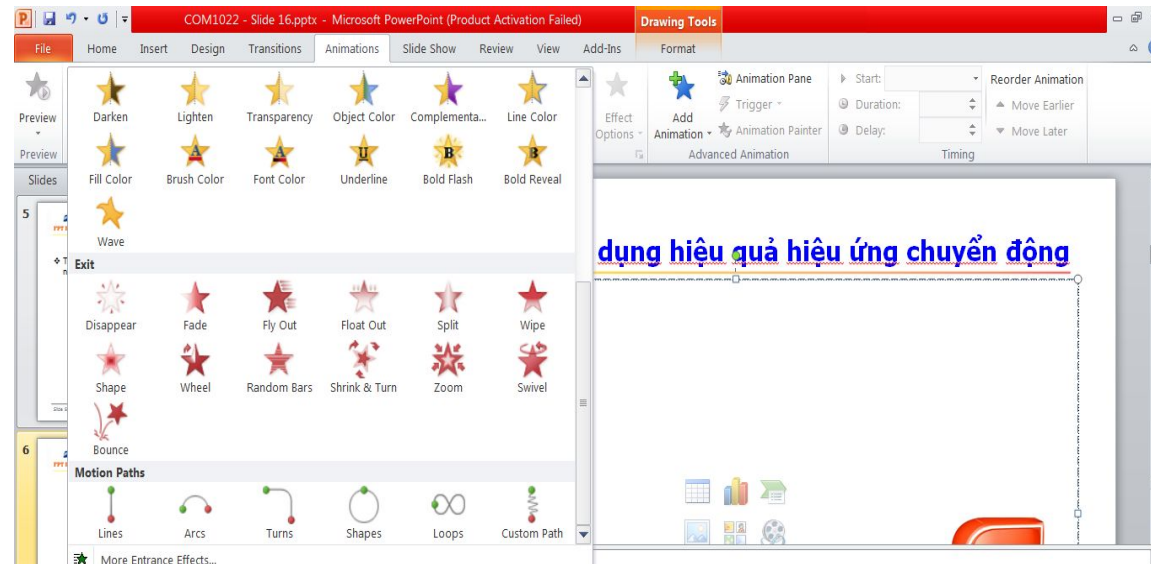
- Tính năng tạo Slide Album ảnh giúp cho việc trình chiếu trở nên dễ dàng và tiện lợi hơn bao giờ hết.



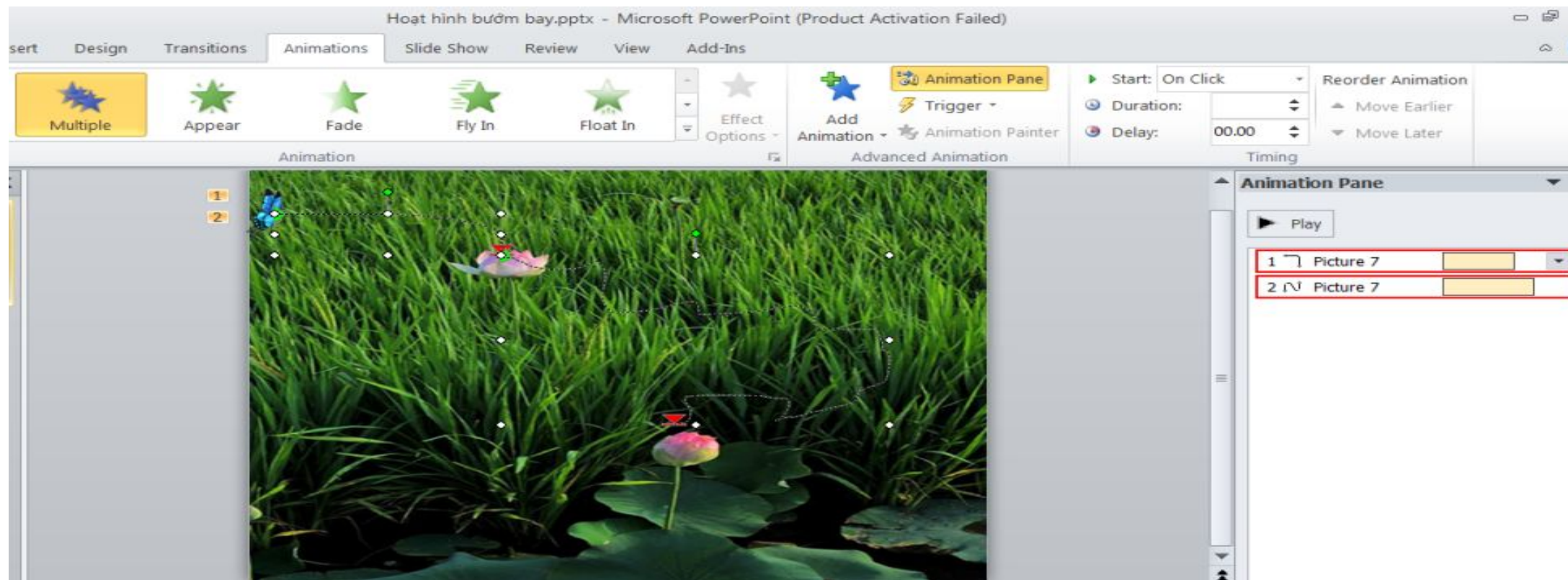
Sử dụng hiệu quả hiệu ứng chuyển động



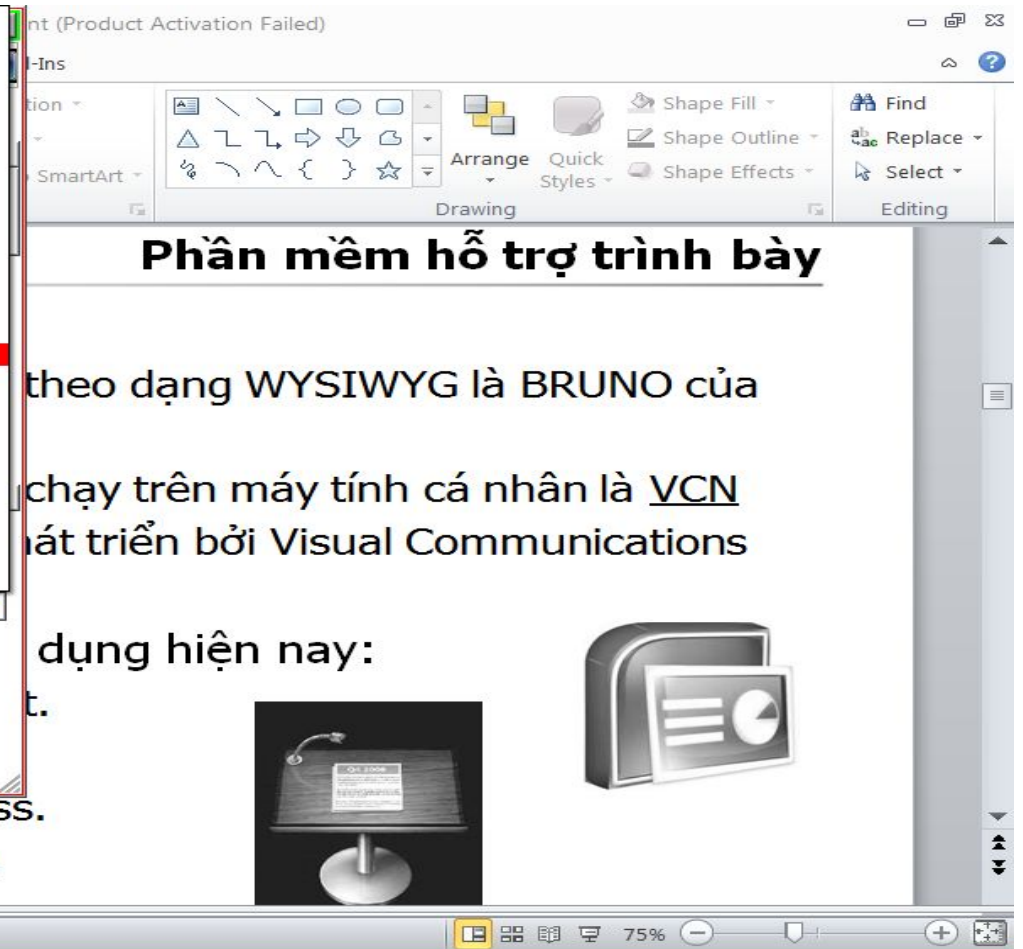
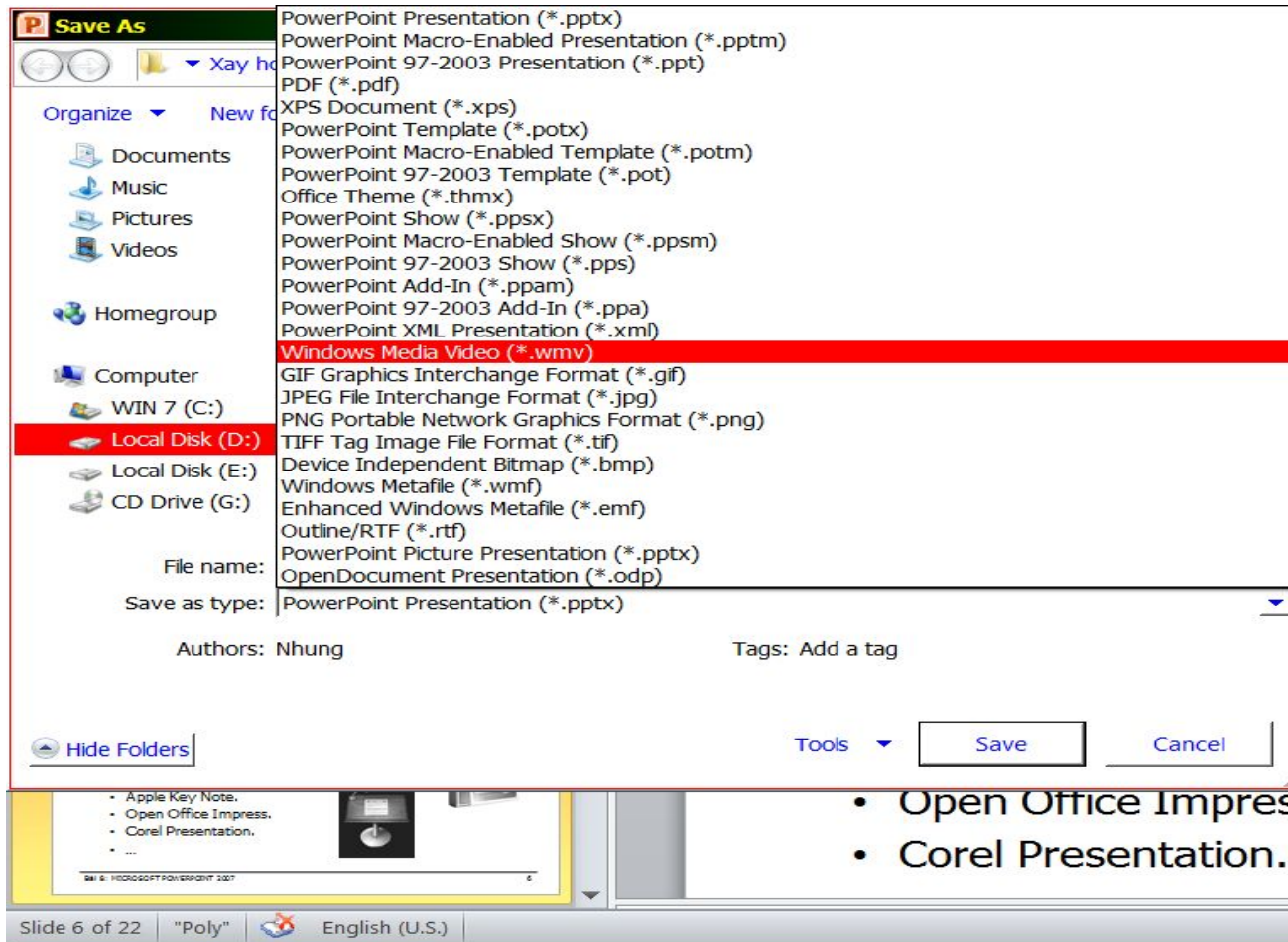
- Hiệu ứng chuyển động Animations với lựa chọn Custom Path cho phép người soạn Slide có thể tùy biến nhiều sáng tạo.



Tạo hiệu ứng hoạt hình bướm bay tìm hoa



Lưu Slide dưới nhiều định dạng khác nhau



- Open Office Impress.
- Corel Presentation.



Canva



Tóm tắt bài học

- Công cụ hỗ trợ trình bày
- Các tính năng căn bản của Powerpoint
- Tạo hiệu ứng chuyển động với Powerpoint
- Tìm hiểu các tính năng căn bản của Canva

Hướng dẫn

- Hướng dẫn làm bài thực hành và bài tập
- Chuẩn bị bài tiếp: *Tư duy logic*